

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Lê Thị Thanh T** và anh **Đoàn Đắc H**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Lê Thị Thanh T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị **Lê Thị Thanh T**, sinh năm 1991; địa chỉ nơi cư trú: 72 **Hồ S, thị trấn N, huyện K, thành phố Hải Phòng**.

2. Anh **Đoàn Đắc H**, sinh năm 1990; địa chỉ nơi cư trú: 72 **Hồ S, thị trấn N, huyện K, thành phố Hải Phòng**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Thị Thanh T** và anh **Đoàn Đức H** đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu **Đoàn Đắc Minh K**, sinh ngày 02/4/2020 cho chị **T** trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cháu **Đoàn Quỳnh A**, sinh ngày 25/01/2016 cho anh **H1** trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng cho con; các bên đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, các bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Kiến Thụy;
- Chi cục THADS huyện Kiến Thụy;
- UBND thị trấn Núi Đồi;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Nga**